

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA ĐÌNH CỰ**

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 6h30 - 20h00, Từ thứ 2,3,4,5,6,7 và Chủ nhật, các ngày nghỉ, ngày lễ.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

4.1. Danh sách báo tăng người hành nghề:

M.S.D.N.: 060
C
C
Y
E
X. HAIN

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề/ cấp ngày tháng năm Quyết định bổ sung phạm vi chuyên môn	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn/Vị trí việc làm	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Việt Hùng	007629/NĐ-CCHN cấp ngày 08/06/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội		
2	Phạm Đình Phương	005878/NĐ-CCHN cấp ngày 07/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại tuyến huyện, xã	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội		

3	Hoàng Thị Phương Thanh	005642/NĐ-CCHN cấp ngày 25/05/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại tuyến huyện, xã	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội		
4	Bùi Văn Thụy	0004522/TB-CCHN ngày 10/03/2015; 875/QĐ-SYT ngày 10/08/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Siêu âm tổng quát	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội ; Phòng Siêu âm		- Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật tiêm khớp cơ bản
5	Vũ Văn Huy	001362/NĐ-CCHN cấp ngày 15/05/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Siêu âm	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội; Phòng Siêu âm		
6	Vũ Văn Học	008100/NĐ-CCHN cấp ngày 12/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội; Bác sĩ - Phòng Điện tim	Từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện đa khoa Nam Định	Được sự cho phép của Bệnh viện đa khoa Nam Định
7	Nguyễn Văn Tâm	006239/NĐ-CCHN cấp ngày 20/06/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng Khám Nội; Phòng Nội soi tiêu hóa; Phòng Siêu âm		Chứng chỉ đào tạo liên tục Nội soi Đại trực tràng cơ bản; Chứng chỉ đào tạo liên tục Nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên; Chứng chỉ đào tạo liên tục kỹ thuật Siêu âm trong Chẩn đoán hình ảnh
8	Nguyễn Thị Thê	042688/HCM-CCHN cấp ngày 24/07/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nhi		
9	Nguyễn Thị Thuý Dương	0010026/BYT-CCHN cấp ngày 02/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nhi	Từ thứ 2 đến thứ 6 tại Trường Đại học Y dược Thái Bình	Được sự cho phép của Trường Đại học Y dược Thái Bình
10	Nguyễn Xuân Tháp	000075/NĐ-CCHN cấp ngày 24/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, siêu âm	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội; Phòng Siêu âm - Người chịu trách nhiệm chuyên môn		

11	Nguyễn Văn Hậu	007497/NĐ-CCHN cấp ngày 08/03/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại tuyến huyện, xã	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng Siêu âm; Phòng XQuang	Từ thứ 2 đến thứ 6 làm việc tại Trung tâm y tế Nam Định	- Chứng chỉ đào tạo Chẩn đoán hình ảnh cơ bản - K1. - Chứng chỉ đào tạo Siêu âm Doppler tim cơ bản - K22
12	Nguyễn Thị Hào	008282/NĐ-CCHN cấp ngày 17/7/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ Phòng khám Nội; Phòng Siêu âm		Chứng chỉ đã hoàn thành khóa học Chẩn đoán hình ảnh cơ bản
13	Đoàn Văn Ngân	0010615/BYT-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ CĐHA - Phòng Xquang; Phòng Siêu âm		
14	Đặng Thị Việt Hằng	010040/BYT-CCHN cấp ngày 27/06/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Phụ sản	Từ thứ 2 đến thứ 6 tại Trường Đại học Y dược Thái Bình	Được sự cho phép của Trường Đại học Y dược Thái Bình
15	Vũ Mạnh Duy	000749/TB-CCHN cấp ngày 28/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng Nội soi tiêu hóa; Phòng khám Nội / Phó Giám đốc		Chứng chỉ đào tạo Nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên
16	Đỗ Văn Thanh	000038/NĐ-CCHN cấp ngày 24/07/2012	Khám chữa bệnh Nội, Nhi tổng hợp	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội; Phòng khám Nhi		
17	Nguyễn Thị Nguyệt	006619/TB-CCHN cấp 10/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện phổi Thái Bình	Được sự cho phép của Bệnh viện phổi Thái Bình
18	Đặng Đức Nhiên	003370/NĐ-CCHN cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Ngoại		
19	Nguyễn Thành Luân	008035/TB-CCHN cấp ngày 23/05/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 tại Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình	Được sự cho phép của Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình

1017
ĐNG
Ổ PH
- DL
INH
ẤU

20	Phạm Tiến Mạnh	007432/NĐ-CCHN cấp ngày 31/12/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Y học cổ truyền		
21	Nguyễn Văn Duy	008516/NĐ-CCHN cấp ngày 23/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sĩ Y học cổ truyền - Phòng Y học cổ truyền		
22	Trần Thị Hằng	0009995/BYT-CCHN cấp ngày 02/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 tại Trường Đại học Y dược Thái Bình	Được sự cho phép của Trường Đại học Y dược Thái Bình
23	Hà Hồng Khanh	007389/NĐ-CCHN cấp ngày 27/10/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội / Phó Giám đốc		
24	Dương Thị Mai	001345/NĐ-CCHN cấp ngày 04/09/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi-Họng	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Tai Mũi Họng		
25	Đặng Xuân Vinh	030266/BYT-CCHN cấp ngày 26/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Tai Mũi Họng	Từ thứ 2 đến thứ 6 tại Trường Đại học Y dược Thái Bình	Được sự cho phép của Trường Đại học Y dược Thái Bình
26	Nguyễn Thùy Linh	007652/NĐ-CCHN cấp ngày 22/06/2022; 931/QĐ-SYT ngày 10/06/2025; 3879/QĐ-SYT ngày 17/09/2026	- Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; - Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Y học gia đình; - Chuyên khoa Da liễu	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Da liễu		
27	Phạm Văn Kháng	006999/NĐ-CCHN cấp ngày 20/01/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, nội soi tiêu hóa, siêu âm	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội; Phòng Siêu âm; Phòng Nội soi tiêu hóa		
28	Bùi Thị Hân	0010622/BYT-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội hô hấp	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 tại Trường Đại học Y dược Thái Bình	Được sự cho phép của Trường Đại học Y dược Thái Bình

29	Phạm Đình Cự	000056/NĐ-CCHN cấp ngày 24/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Xquang	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ CDHA - Phòng Xquang		
30	Vũ Quang Ánh	001595/NĐ-CCHN cấp 04/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Nội		
31	Nguyễn Thị Duyên	000084/NĐ-GPHN cấp 19/04/2024	Chuyên khoa Phụ sản khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Phụ sản		
32	Vũ Thị Thủy	000646/TB-GPHN cấp ngày 23/01/2025	Chuyên khoa sản phụ khoa	6h30 – 17h00 T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Phụ sản		
33	Nguyễn Thị Tuyết	000232/NĐ-GPHN ngày 24/06/2024	Chuyên khoa Sản phụ khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng khám Phụ sản		
34	Phan Duy Hưng	007739/NĐ-CCHN cấp ngày 05/08/2022	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ YHDP, y sỹ.	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa - Phòng Y học cổ truyền		
35	Phạm Đông Anh	003195/NĐ-CCHN cấp ngày 25/08/2014	Thực hiện các kỹ thuật của Y sỹ trung cấp	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ - Phòng Xquang		
36	Vũ Khánh Trinh	006755/NĐ-CCHN cấp ngày 10/08/2020	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng đại học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Kỹ thuật viên - Phòng Xquang		Chứng chỉ kỹ thuật chụp X quang cơ bản
37	Đặng Thị Bích Hào	006708/NĐ-CCHN cấp ngày 20/07/2020	Chuyên khoa xét nghiệm	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân Xét nghiệm/ Phòng Xét nghiệm		

38	Trần Thị Thu Hằng	001468/NB-GPHN cấp ngày 04/03/2026	Xét nghiệm Y học	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân Xét nghiệm/ Phòng Xét nghiệm		
39	Bùi Ngọc Ánh	002374/NB-GPHN cấp ngày 20/08/2026	Xét nghiệm Y học	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân Xét nghiệm/ Phòng Xét nghiệm		
40	Nguyễn Thị Bảy	000215/NĐ-CCHN cấp ngày 10/08/2012	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và kỹ thuật xét nghiệm theo y lệnh của bác sỹ	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	KTV xét nghiệm - Phòng Xét nghiệm		
41	Dương Thị Trang	003188/NĐ-CCHN cấp ngày 28/08/2014	Thực hiện các kỹ thuật về xét nghiệm Sinh hóa - huyết học của Y sỹ trung cấp	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	KTV xét nghiệm - Phòng xét nghiệm		
42	Hoàng Thị Ngọc	004645/NĐ-CCHN cấp ngày 25/08/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	KTV xét nghiệm - Phòng Xét nghiệm		
43	Phạm Thị Liên	007387/NĐ-CCHN cấp ngày 27/10/2021	Thực hiện kỹ thuật của kỹ thuật viên cao đẳng theo quy định tại TTTT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	KTV xét nghiệm - Phòng Xét nghiệm		
44	Bùi Thị Xuân Hương	005682/NĐ-CCHN cấp ngày 12/06/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng đại học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng Khám Nội		
45	Phạm Thị Thương	005753/NĐ-CCHN cấp ngày 10/07/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng CĐHA		
46	Vũ Thị Yến	003189/NĐ-CCHN cấp ngày 28/08/2014	Thực hiện các kỹ thuật của hộ sinh trung cấp	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Hộ sinh - Phòng khám Phụ Sản		
47	Trần Thị Huyền	003192/NĐ-CCHN cấp ngày 25/08/2014	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng của điều dưỡng trung cấp	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		
48	Đặng Thị Mai	005676/NĐ-CCHN cấp ngày 12/06/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội; Phòng khám Nhi		

49	Tổng Thị Thanh	005684/NĐ-CCHN cấp ngày 12/06/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Phụ sản		
50	Lê Thị Thanh Liêm	005685/NĐ-CCHN cấp ngày 12/06/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		
51	Nguyễn Thị Lan	005711/NĐ-CCHN cấp ngày 25/06/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		
52	Đồng Thị Mỹ Hạnh	005679/NĐ-CCHN cấp ngày 12/06/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng CDHA; Phòng khám Nội		
53	Hoàng Thị Xuân	005708/NĐ-CCHN cấp ngày 25/06/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng đại học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		
54	Nguyễn Thị Lan Phương	005681/NĐ-CCHN cấp ngày 25/06/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		
55	Phạm Thị Trang	005680/NĐ-CCHN cấp ngày 12/06/2018	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng CDHA		
56	Nguyễn Thị Diệu	007452/NĐ-CCHN cấp ngày 19/01/2022	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng Xét nghiệm		
57	Nguyễn Thị Tốt	007182/NĐ-CCHN cấp ngày 28/05/2021	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		



58	Lại Thị Hằng Nga	006687/NĐ-CCHN cấp ngày 02/07/2020	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng đại học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng CDHA		
59	Bùi Thị Mừng	007217/NĐ-CCHN cấp ngày 09/07/2021	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng đại học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		
60	Đặng Thị Thúy	007311/NĐ-CCHN cấp ngày 25/08/2021	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng xét nghiệm		
61	Trần Thị Thuý Ninh	033093/HNO-CCHN cấp ngày 02/08/2021	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng Điện tim		
62	Cao Thị Hiền	006504/NĐ-CCHN cấp ngày 16/03/2020	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng đại học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng Điện tim		
63	Bùi Quốc Tuấn	006972/NĐ-CCHN cấp ngày 18/12/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Gây mê hồi sức	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ - Phòng Gây Mê; Bác sĩ - Phòng Điện tim		
64	Ninh Văn Sương	000059/NĐ-CCHN cấp ngày 24/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ Y khoa		
65	Vũ Đăng Khoa	000974/NĐ-CCHN cấp ngày 28/03/2017	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Kỹ thuật viên - Phòng Xquang		Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật viên chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh (Xquang, Cộng hưởng từ)
66	Phạm Thị Phụng	008180/NĐ-CCHN cấp ngày 8/06/2023	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng Điện tim		

67	Nguyễn Thị Thủy	008051/NĐ-CCHN cấp ngày 30/03/2023	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		
68	Lâm Thị Thúy Diễm	000227/NĐ-GPHN cấp ngày 24/06/2024	Điều dưỡng	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		
69	Nguyễn Thị Hà Phương	000228/NĐ-GPHN cấp ngày 24/6/2024	Điều dưỡng	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng CDHA; Phòng Y học cổ truyền		
70	Đỗ Thị Vân Anh	008181/NĐ-CCHN cấp ngày 08/06/2023	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng viên - Phòng khám Nội		
71	Vũ Thị Thúy	000827/NĐ-GPHN cấp ngày 26/3/2025	Đa khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa -Phòng CDHA		
72	Phùng Thị Thùy Linh	000821/NĐ-GPHN cấp ngày 26/3/2025	Đa khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa -Phòng khám Nội		
73	Lê Thị Mây	000823/NĐ-GPHN cấp ngày 26/3/2025	Đa khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa - Phòng khám Phụ sản		
74	Nguyễn Thị Thúy	000822/NĐ-GPHN cấp ngày 26/3/2025	Đa khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa -Phòng khám Nội		
75	Vũ Duy Khánh	000820/NĐ-GPHN cấp ngày 26/3/2025	Đa khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa -Phòng CDHA		

76	Nguyễn Thị Châm	000826/NĐ-GPHN cấp ngày 26/3/2025	Đa khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa -Phòng khám Nội		
77	Nguyễn Thị Diễm Hương	000824/NĐ-GPHN cấp ngày 26/3/2025	Đa khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa -Phòng CDHA		
78	Nguyễn Hải Hưng	000819/NĐ-GPHN cấp ngày 26/3/2025	Đa khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa -Phòng CDHA; Phòng Y học cổ truyền		
79	Lê Thành Long	000825/NĐ-GPHN cấp ngày 26/3/2025	Đa khoa	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ đa khoa -Phòng Y học cổ truyền		
80	Phạm Thị Phương	006452/NĐ-CCHN cấp ngày 03/02/2020	Thực hiện kỹ thuật của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng - Phòng khám Nội		
81	Phan Thị Minh Ánh	008192/NĐ-CCHN cấp ngày 12/06/2023	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	6h30 – 17h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng - Phòng Y học cổ truyền		

Hải Hậu, ngày 30 tháng 09 năm 2026

Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Giáp